KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT
Năm học: 2022-2023

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỂM CHUẨN VÀO LỚP 10 THPT

TRƯỜNG THPT LIÊN CHIỂU

(Danh sách sắp xếp theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp - Đủ điểm chuẩn Nguyện vọng 2)

(Đính kèm theo Quyết định số: 1634/QĐ-SGDĐT ngày 27/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng)

TT	Học sinh trường	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	HL6	HK6	HL7	HK7	HL8	HK8	HL9	HK9	Điểm		Điểm số các bài thi			Điểm xét tuyển	Số báo danh/Điểm thi
														HK, HL 4 năm (1)	Ưu tiên (2)	Ngữ văn Hệ số 2 (3)	Ngoại ngữ Hệ số 1 (4)	Toán Hệ số 2 (5)	(1)+(2)+(3)x2 +(4)+(5)x2	
1	THCS Lương Thế Vinh	ĐINH TRỌNG	HIẾU	02/10/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		6,50	8,25	6,25	53,75	090629-THPT Phan Châu Trinh
2	THCS Nguyễn Trãi	NGUYỄN ĐỨC	PHÚ	17/02/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	K	T	K	T	17,0		6,25	7,88	5,50	48,38	061491-THCS Nguyễn Đình Chiểu
3	THCS Lương Thế Vinh	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ANH	15/05/2007	Bình Dương	B	T	K	T	K	T	K	T	17,0		5,50	6,63	6,50	47,63	060070-THPT Thái Phiên
4	THCS Nguyễn Đình Chiểu	TRẦN THỊ MỸ	DUYÊN	04/07/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	K	T	19,0		6,00	5,13	5,75	47,63	060281-THPT Thái Phiên
5	THCS Nguyễn Lương Bằng	PHAN THỊ KIỀU	OANH	03/12/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,75	6,88	4,75	47,38	061463-THPT Nguyễn Thượng
6	THCS Huỳnh Thúc Kháng	MAI PHÚC	THIỆN	01/01/2007	Đà Nẵng	B	K	K	K	K	B	K	T	14,5		7,00	6,88	5,50	46,38	061821-THCS Nguyễn Đình Chiểu
7	THCS Đàm Quang Trung	THÁI NGỌC	TUYỀN	29/05/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	K	T	19,0		5,50	7,75	4,25	46,25	071627-THCS Nguyễn Lương Bằng
8	THCS Lê Anh Xuân	LƯƠNG CÔNG	NHẬT	21/04/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		5,75	3,63	5,50	46,13	070983-THPT Liên Chiểu
9	THCS Lê Thị Hồng Gấm	NGUYỄN HOÀNG NHÃ	PHƯƠNG	15/03/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		5,50	6,13	5,25	46,13	061541-THCS Nguyễn Đình Chiểu
10	THCS Nguyễn Thái Bình	TRẦN HOÀNG	BẢO	09/03/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		5,00	5,13	6,25	46,13	070103-THPT Nguyễn Trãi
11	THCS Nguyễn Thái Bình	NGUYỄN VĂN	BÌNH	11/05/2007	Đà Nẵng	K	K	G	T	G	T	K	T	18,5		5,50	3,13	6,75	46,13	070115-THPT Nguyễn Trãi
12	THCS Đàm Quang Trung	LÊ THỊ NHẬT	VY	26/01/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		5,00	6,25	4,75	45,75	071746-THCS Nguyễn Lương Bằng
13	THCS Đàm Quang Trung	TRƯƠNG CÔNG HỒ TRỌNG	NGHĨA	14/06/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	G	T	19,5		5,00	5,75	5,25	45,75	070892-THPT Phạm Phú Thứ
14	THCS Nguyễn Lương Bằng	ĐOÀN ANH	TIẾN	11/12/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,00	3,63	6,25	45,63	071445-THCS Nguyễn Lương Bằng
15	THCS Ngô Thì Nhậm	NGUYỄN SỸ HOÀNG	SANG	19/10/2007	Thành Phố Hồ Chí Minh	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		4,50	7,13	5,50	45,63	071221-THPT Liên Chiểu
16	THCS Lương Thế Vinh	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG	LINH	29/01/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	G	T	19,5		4,25	5,75	5,75	45,25	070702-THPT Phạm Phú Thứ
17	THCS Nguyễn Thái Bình	ĐOÀN NGỌC	HÂN	15/05/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		3,50	7,13	5,75	45,13	070372-THPT Nguyễn Trãi
18	THCS Lê Anh Xuân	HUỲNH NGUYỄN GIA	HUY	06/11/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		4,75	3,75	6,25	44,75	070485-THPT Nguyễn Trãi
19	THCS Huỳnh Thúc Kháng	DƯƠNG THỦY	LINH	05/08/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		5,00	4,00	6,00	44,50	060943-THPT Thanh Khê
20	THCS Lương Thế Vinh	PHẠM VIẾT	BẢO	10/03/2007	Quảng Nam	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,25	2,88	5,75	44,38	070100-THPT Nguyễn Trãi
21	THCS Nguyễn Lương Bằng	NGUYỄN PHAN CÔNG	BẮC	02/06/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,75	4,75	6,00	44,25	070106-THPT Nguyễn Trãi
22	THCS Lương Thế Vinh	LÊ TỪ MAI	TRANG	28/11/2007	TP Hồ Chí Minh	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		3,50	5,13	6,25	44,13	062004-THCS Huỳnh Thúc Kháng
23	THCS Nguyễn Thái Bình	TRẦN NGỌC PHƯƠNG	TRINH	22/12/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	G	T	19,0		6,00	2,63	5,25	44,13	071548-THCS Nguyễn Lương Bằng
24	THCS Nguyễn Lương Bằng	NGUYỄN VĂN	TÂM	07/04/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	G	T	K	T	17,5		6,00	4,88	4,75	43,88	061722-THCS Nguyễn Đình Chiểu
25	THCS Nguyễn Thái Bình	TRẦN THỊ DIỆU	THẢO	22/06/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,00	3,88	5,25	43,88	071311-THPT Liên Chiểu
26	THCS Ngô Thì Nhậm	VÕ QUỐC	HUY	22/11/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		3,50	5,38	6,75	43,88	060704-THPT Thanh Khê
27	THCS Ngô Thì Nhậm	NGUYỄN THỊ DIỆU	THẢO	16/04/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		5,00	4,88	5,25	43,88	061782-THCS Nguyễn Đình Chiểu
28	THCS Đàm Quang Trung	PHẠM LÊ THANH	TÙNG	08/01/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,00	4,75	4,75	43,75	071634-THCS Nguyễn Lương Bằng
29	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	NGUYỄN TRẦN	THỊNH	09/11/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	K	T	B	T	16,0		5,00	4,75	6,50	43,75	061839-THCS Nguyễn Đình Chiểu
30	THCS Đàm Quang Trung	NGUYỄN HUỲNH KHÁNH	DUYÊN	12/10/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,75	5,63	5,25	43,63	070214-THPT Nguyễn Trãi
31	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	HỒ HOÀNG	BẢO	16/11/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		4,50	2,63	6,25	43,63	060134-THPT Thái Phiên
32	THCS Nguyễn Lương Bằng	ĐINH NHẬT	HUY	11/09/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,00	4,63	6,50	43,63	060636-THPT Thanh Khê
33	THCS Lương Thế Vinh	PHẠM THỊ THẢO	TRANG	04/09/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	K	T	K	T	18,5		5,00	4,50	5,25	43,50	062026-THCS Huỳnh Thúc Kháng
34	THCS Nguyễn Lương Bằng	NGUYỄN THÀNH	TÀI	22/10/2007	Quảng Nam	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,25	5,00	5,00	43,50	061700-THCS Nguyễn Đình Chiểu
35	THCS Nguyễn Thị Định	PHẠM THÙY	TRANG	03/05/2007	Nghệ An	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,00	6,50	3,50	43,50	062028-THCS Huỳnh Thúc Kháng
36	THCS Ngô Thì Nhậm	LÊ BẢO	TRÂN	07/08/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		4,75	3,88	5,25	43,38	062086-THCS Huỳnh Thúc Kháng

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT
Năm học: 2022-2023

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỂM CHUẨN VÀO LỚP 10 THPT

TRƯỜNG THPT LIÊN CHIỂU

(Danh sách sắp xếp theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp - Đủ điểm chuẩn Nguyện vọng 2)
(Đính kèm theo Quyết định số: 1634/QĐ-SGDĐT ngày 27/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng)

TT	Học sinh trường	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	HL6	HK6	HL7	HK7	HL8	HK8	HL9	HK9	Điểm		Điểm số các bài thi			Điểm xét tuyển	Số báo danh/Điểm thi
														HK, HL 4 năm (1)	Ưu tiên (2)	Ngữ văn Hệ số 2 (3)	Ngoại ngữ Hệ số 1 (4)	Toán Hệ số 2 (5)	(1)+(2)+(3)x2 +(4)+(5)x2	
37	THCS Lê Anh Xuân	NGUYỄN THANH	LAM	29/11/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		3,50	5,25	6,50	43,25	070659-THPT Phạm Phú Thứ
38	THCS Lương Thế Vinh	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRANG	14/05/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	K	T	19,0		6,00	3,25	4,50	43,25	062014-THCS Huỳnh Thúc Kháng
39	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	NGUYỄN VĂN	KHẢI	03/08/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,75	5,75	5,00	43,25	060836-THPT Thanh Khê
40	THCS Đàm Quang Trung	LƯU XUÂN	SƠN	29/07/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		6,25	5,63	3,25	43,13	071226-THPT Liên Chiểu
41	THCS Lê Anh Xuân	LÊ TRUNG	ĐỨC	14/06/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		3,00	5,63	6,75	43,13	070289-THPT Nguyễn Trãi
42	THCS Nguyễn Lương Bằng	ĐẶNG NGỌC	DUẨN	01/01/2007	Nghệ An	K	T	G	T	K	T	K	T	18,5		5,00	3,63	5,50	43,13	070180-THPT Nguyễn Trãi
43	THCS Ngô Thì Nhậm	TĂNG GIA	NGHĨA	15/04/2007	Quảng Nam	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		4,50	5,63	4,50	43,13	061197-THPT Nguyễn Thượng
44	THCS Đàm Quang Trung	NGUYỄN THỊ THỦY	TIÊN	22/02/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	G	T	19,5		3,75	4,00	6,00	43,00	071435-THCS Nguyễn Lương Bằng
45	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	HUỲNH NGỌC YẾN	TRANG	26/10/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		4,50	4,50	5,25	43,00	061999-THCS Huỳnh Thúc Kháng
46	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	LÊ VĂN ĐÌNH	DUY	22/02/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		6,00	2,50	4,75	43,00	060256-THPT Thái Phiên
47	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	TRẦN HUY	HOÀNG	16/06/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		4,50	5,50	5,75	43,00	060610-THPT Thanh Khê
48	THCS Nguyễn Chơn	ĐỖ XUÂN	HOÀNG	04/01/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		4,50	3,50	5,50	43,00	060572-THPT Thái Phiên
49	THCS Lương Thế Vinh	TRẦN NGUYỄN THẢO	HIỀN	18/12/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,00	4,88	5,00	42,88	070396-THPT Nguyễn Trãi
50	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	NGUYỄN VIẾT ANH	QUÂN	27/03/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	K	T	K	T	17,0		3,75	5,88	6,25	42,88	061608-THCS Nguyễn Đình Chiểu
51	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	HỒ ANH	QUÂN	05/02/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		6,50	4,88	3,00	42,88	061590-THCS Nguyễn Đình Chiểu
52	THCS Nguyễn Chơn	HỒ NGUYỄN ANH	QUÂN	25/09/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		3,75	4,88	5,75	42,88	061592-THCS Nguyễn Đình Chiểu
53	THCS Nguyễn Đình Chiểu	NGUYỄN PHƯƠNG	NHI	20/07/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	K	T	B	T	16,0		5,00	4,38	6,25	42,88	061381-THPT Nguyễn Thượng
54	THCS Nguyễn Trãi	HÀ NGUYỄN NAM	PHƯƠNG	11/05/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	K	T	K	T	17,0		4,50	7,88	4,50	42,88	061532-THCS Nguyễn Đình Chiểu
55	THCS Ngô Thì Nhậm	VÕ GIA	NGHĨA	09/01/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		6,25	4,38	3,50	42,88	070894-THPT Phạm Phú Thứ
56	THCS Ngô Thì Nhậm	BÙI DƯƠNG TRÚC	MAI	14/02/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	G	T	G	T	G	T	B	T	18,5		6,25	3,38	4,25	42,88	061045-THPT Nguyễn Thượng
57	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	NGUYỄN PHÚC	TIẾN	08/03/2007	Nghệ An	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,75	1,75	5,75	42,75	061961-THCS Huỳnh Thúc Kháng
58	THCS Nguyễn Lương Bằng	NGUYỄN HOÀNG	QUÂN	30/12/2007	Thanh Hóa	B	T	K	T	K	T	K	T	17,0		4,50	6,25	5,25	42,75	061604-THCS Nguyễn Đình Chiểu
59	THCS Nguyễn Lương Bằng	TRẦN HỮU THÀNH	DUY	20/09/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	K	T	B	T	17,5		5,00	5,25	5,00	42,75	060264-THPT Thái Phiên
60	THCS Nguyễn Lương Bằng	PHẠM DIỄM	HẠNH	08/01/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		4,50	4,75	4,75	42,75	070354-THPT Nguyễn Trãi
61	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	NGUYỄN THANH	HUYỀN	20/11/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		4,50	5,25	5,00	42,75	060721-THPT Thanh Khê
62	THCS Đỗ Đăng Tuyển	NGUYỄN TRẦN QUANG	HUY	22/05/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,00	5,63	4,50	42,63	060675-THPT Thanh Khê
63	THCS Nguyễn Chơn	TRẦN NGỌC ANH	THƯ	19/07/2007	Hồ Chí Minh	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,75	5,63	3,75	42,63	061915-THCS Huỳnh Thúc Kháng
64	THCS Nguyễn Lương Bằng	TRƯƠNG THỊ ANH	TRÚC	31/10/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	K	T	K	T	18,5		5,25	3,13	5,25	42,63	062179-THCS Huỳnh Thúc Kháng
65	THCS Nguyễn Lương Bằng	TRẦN THỊ THANH	TRIỀU	07/07/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		5,00	5,13	5,25	42,63	071532-THCS Nguyễn Lương Bằng
66	THCS Phan Đình Phùng	LÊ NGUYỄN NGỌC	NGUYÊN	12/08/2007	Quảng Trị	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,75	3,63	5,75	42,63	061255-THPT Nguyễn Thượng
67	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	TRẦN VĂN	LONG	30/08/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		2,75	5,00	6,25	42,50	061014-THPT Nguyễn Thượng
68	THCS Nguyễn Lương Bằng	VÕ PHÚC	KHANG	24/01/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		4,75	4,00	6,00	42,50	060790-THPT Thanh Khê
69	THCS Nguyễn Lương Bằng	ĐỒNG ĐĂNG	QUANG	26/08/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	G	T	B	T	16,5		6,00	2,50	5,75	42,50	061576-THCS Nguyễn Đình Chiểu
70	THCS Ngô Thì Nhậm	LÊ TRIỆU	VỸ	05/12/2007	Quảng Nam	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		5,00	4,00	4,75	42,50	062389-THCS Huỳnh Thúc Kháng
71	THCS Đỗ Đăng Tuyển	ĐỖ NHƯ BÁCH	KHOA	01/04/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,25	5,38	4,25	42,38	060844-THPT Thanh Khê
72	THCS Huỳnh Thúc Kháng	ĐOÀN QUANG	LONG	28/05/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		4,50	4,38	5,25	42,38	060990-THPT Thanh Khê

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT
Năm học: 2022-2023

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỂM CHUẨN VÀO LỚP 10 THPT

TRƯỜNG THPT LIÊN CHIỂU

(Danh sách sắp xếp theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp - Đủ điểm chuẩn Nguyện vọng 2)

(Đính kèm theo Quyết định số: 1634/QĐ-SGDĐT ngày 27/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng)

TT	Học sinh trường	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	HL6	HK6	HL7	HK7	HL8	HK8	HL9	HK9	Điểm		Điểm số các bài thi			Điểm xét tuyển	Số báo danh/Điểm thi
														HK, HL 4 năm (1)	Ưu tiên (2)	Ngữ văn Hệ số 2 (3)	Ngoại ngữ Hệ số 1 (4)	Toán Hệ số 2 (5)	(1)+(2)+(3)x2 +(4)+(5)x2	
73	THCS Nguyễn Lương Bằng	ĐẶNG HOÀNG MỸ	LINH	02/05/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	K	T	B	T	16,0		5,75	2,38	6,25	42,38	060944-THPT Thanh Khê
74	THCS Nguyễn Lương Bằng	ĐẶNG TRẦN NGỌC	HÂN	22/04/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		4,00	5,38	5,00	42,38	060470-THPT Thái Phiên
75	THCS Nguyễn Thái Bình	HÀ HẠNH	QUYÊN	10/04/2007	Thanh Hóa	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		4,50	5,88	4,00	42,38	071178-THPT Liên Chiểu
76	THCS Đàm Quang Trung	NGUYỄN HỮU	HÙNG	19/04/2007	Quảng Nam	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,50	4,75	5,25	42,25	070545-THPT Phạm Phú Thứ
77	THCS Huỳnh Thúc Kháng	NGUYỄN HOÀI	LONG	05/10/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		3,50	6,25	5,50	42,25	061000-THPT Thanh Khê
78	THCS Nguyễn Chơn	NGUYỄN Ý	TRINH	06/12/2007	Thừa Thiên Huế	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		7,00	4,75	2,75	42,25	062122-THCS Huỳnh Thúc Kháng
79	THCS Nguyễn Lương Bằng	TRƯƠNG VĂN	PHƯƠNG	27/10/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	K	16,5		5,50	3,75	5,50	42,25	061560-THCS Nguyễn Đình Chiểu
80	THCS Nguyễn Thị Định	NGUYỄN HỮU	THỌ	14/10/2007	Bình Định	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		5,25	5,75	3,75	42,25	061850-THCS Nguyễn Đình Chiểu
81	THCS Ngô Thì Nhậm	LÊ KHÁNH	LINH	19/04/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		6,75	3,25	3,25	42,25	060949-THPT Thanh Khê
82	THCS Đỗ Đăng Tuyển	HỒ QUỐC	VIỆT	01/05/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	B	T	K	T	16,0		5,00	3,63	6,25	42,13	062298-THCS Huỳnh Thúc Kháng
83	THCS Đỗ Đăng Tuyển	TRẦN ĐẶNG NHẬT	TRUNG	20/11/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	K	T	K	T	17,0		6,00	5,13	4,00	42,13	062167-THCS Huỳnh Thúc Kháng
84	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	NGUYỄN PHAN HẠ	NY	14/05/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,25	3,13	4,50	42,13	061454-THPT Nguyễn Thượng
85	THCS Đỗ Đăng Tuyển	VÕ HỒNG HẢI	ĐĂNG	23/04/2007	Quảng Bình	K	T	B	T	K	T	K	T	17,0		4,50	5,00	5,50	42,00	060373-THPT Thái Phiên
86	THCS Đàm Quang Trung	HOÀNG DƯƠNG KHÁNH	QUYÊN	23/04/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		3,75	3,50	5,50	42,00	071179-THPT Liên Chiểu
87	THCS Lương Thế Vinh	NGUYỄN HUỲNH ANH	THƯ	28/09/2007	Thừa Thiên Huế	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		6,50	4,50	3,25	42,00	061898-THCS Huỳnh Thúc Kháng
88	THCS Lương Thế Vinh	NGUYỄN TRẦN DUY	BẮC	06/07/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,25	5,88	4,75	41,88	070107-THPT Nguyễn Trãi
89	THCS Nguyễn Lương Bằng	NGUYỄN ĐẶNG ÁNH	NHƯ	13/09/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		6,00	4,88	2,75	41,88	071042-THPT Liên Chiểu
90	THCS Nguyễn Lương Bằng	NGUYỄN CHÍ	NGHĨA	11/05/2007	Quảng Bình	K	T	B	T	B	T	B	T	15,0		6,00	3,88	5,50	41,88	061191-THPT Nguyễn Thượng
91	THCS Lê Thị Hồng Gấm	NGUYỄN BẢO	MINH	31/05/2007	Quảng Bình	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,75	3,25	5,50	41,75	061077-THPT Nguyễn Thượng
92	THCS Lương Thế Vinh	LÊ NGỌC	HÂN	02/08/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,50	4,25	4,25	41,75	060476-THPT Thái Phiên
93	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	LA THANH	PHÚC	16/01/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,50	5,75	3,50	41,75	061502-THCS Nguyễn Đình Chiểu
94	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	PHẠM XUÂN	MAI	30/11/2007	Đồng Nai	B	T	B	T	K	T	K	T	16,0		5,00	6,25	4,75	41,75	061053-THPT Nguyễn Thượng
95	THCS Nguyễn Đình Chiểu	NGUYỄN HỒ ÁNH	DƯƠNG	24/10/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	K	T	B	T	16,0		4,75	4,75	5,75	41,75	060301-THPT Thái Phiên
96	THCS Nguyễn Lương Bằng	PHẠM THỊ THÙY	TRANG	16/03/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,00	3,75	6,00	41,75	062027-THCS Huỳnh Thúc Kháng
97	THCS Ngô Thì Nhậm	PHẠM NGUYỄN MINH	KHANH	06/04/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		4,25	2,75	5,75	41,75	060801-THPT Thanh Khê
98	THCS Huỳnh Thúc Kháng	NGUYỄN PHAN BẢO	NGỌC	29/09/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,25	7,13	4,00	41,63	061219-THPT Nguyễn Thượng
99	THCS Nguyễn Chơn	NGUYỄN THÁI	HIỀN	18/01/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,25	5,13	4,00	41,63	060515-THPT Thái Phiên
100	THCS Huỳnh Thúc Kháng	NGÔ LÊ BẢO	KHANH	25/12/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	B	T	17,5		3,00	7,00	5,50	41,50	060793-THPT Thanh Khê
101	THCS Lê Thị Hồng Gấm	NGÔ CÔNG	TÂN	07/07/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		3,75	4,00	6,00	41,50	061734-THCS Nguyễn Đình Chiểu
102	THCS Nguyễn Chơn	LƯU TRẦN MINH	TRIẾT	11/12/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	K	T	K	T	17,0		4,50	5,00	5,25	41,50	062110-THCS Huỳnh Thúc Kháng
103	THCS Nguyễn Lương Bằng	MAI THANH	TÙNG	27/01/2007	Quảng Bình	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0	1,0	4,50	4,50	4,50	41,50	062231-THCS Huỳnh Thúc Kháng
104	THCS Ngô Thì Nhậm	NGUYỄN THỊ HIỀN	LƯƠNG	12/02/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		5,00	2,50	5,00	41,50	061034-THPT Nguyễn Thượng
105	THCS Phan Đình Phùng	NGUYỄN NGỌC	PHƯƠNG	01/04/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	B	T	17,5		5,25	5,00	4,25	41,50	061545-THCS Nguyễn Đình Chiểu
106	THCS Đỗ Đăng Tuyển	TRẦN CÔNG HUY	VŨ	03/09/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,00	3,88	4,75	41,38	062331-THCS Huỳnh Thúc Kháng
107	THCS Huỳnh Thúc Kháng	VŨ HOÀNG NHƯ	Ý	20/06/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	K	T	B	T	16,0		4,75	6,88	4,50	41,38	062417-THCS Huỳnh Thúc Kháng
108	THCS Ngô Thì Nhậm	NGÔ THỊ KHÁNH	LINH	28/08/2007	Bình Phước	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		5,00	2,88	4,50	41,38	060954-THPT Thanh Khê

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT
Năm học: 2022-2023

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỂM CHUẨN VÀO LỚP 10 THPT

TRƯỜNG THPT LIÊN CHIỂU

(Danh sách sắp xếp theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp - Đủ điểm chuẩn Nguyện vọng 2)

(Đính kèm theo Quyết định số: 1634/QĐ-SGDĐT ngày 27/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng)

TT	Học sinh trường	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	HL6	HK6	HL7	HK7	HL8	HK8	HL9	HK9	Điểm		Điểm số các bài thi			Điểm xét tuyển	Số báo danh/Điểm thi
														HK, HI 4 năm (1)	Ưu tiên (2)	Ngữ văn Hệ số 2 (3)	Ngoại ngữ Hệ số 1 (4)	Toán Hệ số 2 (5)	(1)+(2)+(3)x2 +(4)+(5)x2	
109	THCS Ngô Thì Nhậm	LÊ VĂN HOÀNG	TUẤN	01/10/2007	Quảng Nam	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		6,00	3,88	3,25	41,38	062200-THCS Huỳnh Thúc Kháng
110	THCS Sào Nam	HUỲNH THỊ PHƯƠNG	VY	02/10/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	K	T	K	T	17,0		7,00	2,88	3,75	41,38	062343-THCS Huỳnh Thúc Kháng
111	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	PHAN THẢO	NGUYÊN	03/02/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	K	T	K	T	18,5		7,50	2,75	2,50	41,25	061273-THPT Nguyễn Thượng
112	THCS Nguyễn Chơn	PHẠM TRẦN QUỐC	BẢO	25/10/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		4,75	4,75	4,25	41,25	060160-THPT Thái Phiên
113	THCS Nguyễn Lương Bằng	PHÙNG THỊ TƯỜNG	VY	10/03/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		3,75	5,75	4,50	41,25	062378-THCS Huỳnh Thúc Kháng
114	THCS Nguyễn Thị Định	ĐOÀN THỊ THANH	NHÀN	15/06/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,00	2,25	5,50	41,25	061303-THPT Nguyễn Thượng
115	THCS Đàm Quang Trung	MAI PHƯỚC ANH	TUẤN	10/11/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,50	4,63	3,75	41,13	071602-THCS Nguyễn Lương Bằng
116	THCS Nguyễn Huệ	LÊ ANH	THƯ	01/09/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	K	T	K	T	17,0		4,00	4,13	6,00	41,13	061889-THCS Nguyễn Đình Chiểu
117	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	HUỲNH TUẤN	KIỆT	24/09/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	K	T	K	T	17,0		3,00	6,50	5,75	41,00	060907-THPT Thanh Khê
118	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	NGUYỄN ĐĂNG	KHANH	11/03/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		3,00	5,00	6,00	41,00	060796-THPT Thanh Khê
119	THCS Nguyễn Lương Bằng	HỒ ANH	THƯ	01/01/2007	Thừa Thiên Huế	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		4,00	4,50	5,00	41,00	061885-THCS Nguyễn Đình Chiểu
120	THCS Nguyễn Chơn	VÕ MINH	HUY	15/06/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	K	K	T	17,5		4,00	4,38	5,50	40,88	060701-THPT Thanh Khê
121	THCS Ngô Thì Nhậm	PHẠM MINH	ĐỨC	22/04/2007	Quảng Nam	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		2,25	4,88	6,25	40,88	060392-THPT Thái Phiên
122	THCS Nguyễn Bá Phát	PHẠM NGUYỄN THỊ THÙY	LINH	15/09/2007	Quảng Nam	G	T	G	T	K	T	G	T	19,5		6,50	4,75	1,75	40,75	070705-THPT Phạm Phú Thứ
123	THCS Ngô Thì Nhậm	PHẠM THỊ HOÀNG	HẢI	15/01/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		4,00	3,75	4,75	40,75	060444-THPT Thái Phiên
124	THCS Ngô Thì Nhậm	LÊ NGUYỄN TẤN	BÌNH	06/08/2007	Quảng Nam	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		4,50	5,25	3,50	40,75	060176-THPT Thái Phiên
125	THCS Phan Đình Phùng	HUỲNH MINH	HUY	09/04/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	B	T	17,5		4,50	4,25	5,00	40,75	060645-THPT Thanh Khê
126	THCS Đỗ Đăng Tuyển	VÕ QUỐC BẢO	KHÁNH	22/06/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,50	5,63	4,00	40,63	060830-THPT Thanh Khê
127	THCS Huỳnh Thúc Kháng	HỒ TRIỀU	MY	30/07/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,75	5,13	3,00	40,63	061103-THPT Nguyễn Thượng
128	THCS Lương Thế Vinh	NGUYỄN NHƯ	HUỲNH	02/08/2007	Quảng Nam	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,50	3,63	4,00	40,63	060729-THPT Thanh Khê
129	THCS Lý Thường Kiệt	LÊ TRUNG GIA	HUY	24/12/2007	Đà Nẵng	K	K	K	T	K	T	K	T	17,5		4,50	3,50	5,25	40,50	060655-THPT Thanh Khê
130	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	LÊ MINH	ANH	26/02/2007	Đà Nẵng	B	T	B	T	G	T	K	T	16,5		5,50	5,50	3,75	40,50	060034-THPT Thái Phiên
131	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	PHẠM BẢO	KHUÊ	13/07/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		3,50	4,00	5,25	40,50	060890-THPT Thanh Khê
132	THCS Ngô Thì Nhậm	TRẦN LÊ	DŨNG	18/03/2007	Quảng Nam	K	T	G	T	K	T	K	T	18,5		4,00	2,50	5,75	40,50	060294-THPT Thái Phiên
133	THCS Ngô Thì Nhậm	HUỲNH VŨ THỦY	TIÊN	08/10/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		5,50	2,50	5,00	40,50	061939-THCS Huỳnh Thúc Kháng
134	THCS Đỗ Đăng Tuyển	TRẦN THỊ MỸ	HIỀN	17/12/2007	Đà Nẵng	B	T	B	T	K	T	K	T	16,0		4,75	5,38	4,75	40,38	060526-THPT Thái Phiên
135	THCS Nguyễn Lương Bằng	LÊ HẠNH MINH	TÂM	07/05/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,25	3,88	4,00	40,38	061713-THCS Nguyễn Đình Chiểu
136	THCS Ngô Thì Nhậm	NGUYỄN ÍCH THANH	TÂM	22/06/2007	Đà Nẵng	B	T	G	T	K	T	B	T	16,5		2,50	3,38	7,75	40,38	061717-THCS Nguyễn Đình Chiểu
137	THCS Ngô Thì Nhậm	LÊ ANH	QUÂN	29/11/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,00	5,88	3,25	40,38	061594-THCS Nguyễn Đình Chiểu
138	THCS Đỗ Đăng Tuyển	ĐOÀN NGỌC	HUẤN	07/07/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,25	3,25	4,25	40,25	060627-THPT Thanh Khê
139	THCS Lương Thế Vinh	LÊ THỊ QUỲNH	OANH	27/11/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,00	4,75	4,75	40,25	061460-THPT Nguyễn Thượng
140	THCS Nguyễn Chơn	PHAN THẾ	LONG	11/03/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	B	T	K	T	17,0		3,75	4,25	5,75	40,25	061007-THPT Thanh Khê
141	THCS Ngô Thì Nhậm	TRƯƠNG ANH	QUÂN	13/05/2007	Quảng Nam	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		3,25	6,25	4,25	40,25	061617-THCS Nguyễn Đình Chiểu
142	THCS Huỳnh Thúc Kháng	NGUYỄN TRỌNG	PHÁT	04/05/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,00	2,13	6,00	40,13	061474-THCS Nguyễn Đình Chiểu
143	THCS Lương Thế Vinh	NGUYỄN THỊ KIM	PHƯƠNG	25/05/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	G	T	K	T	19,0		4,75	3,13	4,25	40,13	061547-THCS Nguyễn Đình Chiểu
144	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	TẠ THÁI HUYỀN	MAI	10/08/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		3,50	5,00	5,00	40,00	061054-THPT Nguyễn Thượng

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT
Năm học: 2022-2023

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỂM CHUẨN VÀO LỚP 10 THPT

TRƯỜNG THPT LIÊN CHIỂU

(Danh sách sắp xếp theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp - Đủ điểm chuẩn Nguyện vọng 2)

(Đính kèm theo Quyết định số: 1634/QĐ-SGDĐT ngày 27/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng)

TT	Học sinh trường	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	HL6	HK6	HL7	HK7	HL8	HK8	HL9	HK9	Điểm		Điểm số các bài thi			Điểm xét tuyển	Số báo danh/Điểm thi
														HK, HL 4 năm (1)	Ưu tiên (2)	Ngữ văn Hệ số 2 (3)	Ngoại ngữ Hệ số 1 (4)	Toán Hệ số 2 (5)	(1)+(2)+(3)x2 +(4)+(5)x2	
145	THCS Ngô Thì Nhậm	VĂN NGỌC LINH	SAN	26/09/2007	Quảng Trị	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		4,50	5,00	3,25	40,00	061677-THCS Nguyễn Đình Chiểu
146	THCS Đỗ Đăng Tuyển	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG	TRÂM	20/02/2007	Đăk Lăk	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,00	4,88	3,50	39,88	062073-THCS Huỳnh Thúc Kháng
147	THCS Lê Anh Xuân	NGUYỄN THỊ THANH	NHƯ	04/12/2007	Đà Nẵng	G	T	K	T	K	T	K	T	18,5		4,75	3,88	4,00	39,88	061439-THPT Nguyễn Thượng
148	THCS Ngô Thì Nhậm	HỒ MINH	HIẾU	08/12/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		3,50	3,88	6,00	39,88	060536-THPT Thái Phiên
149	THCS Ngô Thì Nhậm	VÕ VĂN QUANG	NHẬT	02/08/2007	Hà Tĩnh	K	T	G	T	G	T	B	T	18,0		4,00	5,38	4,25	39,88	061339-THPT Nguyễn Thượng
150	THCS Lý Tự Trọng	CHÂU ĐÌNH HẢI	DƯƠNG	11/12/2007	Quảng Bình	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		3,00	7,38	3,50	39,88	060296-THPT Thái Phiên
151	THCS Huỳnh Thúc Kháng	VŨ LÊ HÀ	BẮC	21/02/2007	Đà Nẵng	B	T	B	T	K	T	K	T	16,0		3,00	5,63	6,00	39,63	060173-THPT Thái Phiên
152	THCS Lê Thị Hồng Gấm	NGUYỄN HOÀNG	NAM	13/09/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		3,25	6,13	5,00	39,63	061138-THPT Nguyễn Thượng
153	THCS Phan Đình Phùng	BÙI BẢO	NGỌC	03/01/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		5,00	5,13	3,75	39,63	061198-THPT Nguyễn Thượng
154	THCS Đàm Quang Trung	PHẠM THÙY	TRÂM	01/01/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		5,25	3,50	3,25	39,50	062067-THCS Huỳnh Thúc Kháng
155	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	TRIỆU TRUNG	ANH	29/01/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		3,00	5,00	5,25	39,50	060099-THPT Thái Phiên
156	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	LÊ HỒNG THỤC	QUỲNH	30/12/2007	Đà Nẵng	G	T	G	T	G	T	K	T	19,5		6,25	3,00	2,25	39,50	061654-THCS Nguyễn Đình Chiểu
157	THCS Nguyễn Chơn	NGUYỄN VĂN HẢI	NAM	28/04/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	B	T	K	T	16,0		2,75	9,50	4,25	39,50	061142-THPT Nguyễn Thượng
158	THCS Nguyễn Lương Bằng	TRỊNH HOÀNG THANH	XUÂN	29/10/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	K	T	K	T	18,5		5,00	2,00	4,50	39,50	062398-THCS Huỳnh Thúc Kháng
159	THCS Ngô Thì Nhậm	VŨ HOÀNG QUỐC	VIỆT	17/05/2007	Quảng Nam	G	T	G	T	K	T	K	T	19,0		4,00	3,00	4,75	39,50	062308-THCS Huỳnh Thúc Kháng
160	THCS Nguyễn Chơn	TRẦN MẠNH	TUÂN	10/12/2007	Đà Nẵng	B	T	B	K	K	K	K	T	15,0		4,50	2,38	6,50	39,38	062195-THCS Huỳnh Thúc Kháng
161	THCS Nguyễn Chơn	VÕ PHAN NHẬT	ANH	21/04/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		3,00	3,38	6,00	39,38	060102-THPT Thái Phiên
162	THCS Nguyễn Chơn	NGÔ THỊ BẢO	TRÂM	01/12/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		5,50	2,88	3,75	39,38	062048-THCS Huỳnh Thúc Kháng
163	THCS Ngô Thì Nhậm	LÊ ĐÌNH	NGUYÊN	26/01/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	K	T	K	T	17,0		2,50	6,88	5,25	39,38	061253-THPT Nguyễn Thượng
164	THCS Phan Đình Phùng	TRẦN THỊ PHƯƠNG	DUY	28/08/2007	Quảng Nam	B	T	B	T	K	T	B	T	15,0		6,50	2,88	4,25	39,38	060267-THPT Thái Phiên
165	THCS Phan Đình Phùng	HỒ THỊ NHƯ	NGỌC	13/12/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	B	T	17,0		3,25	5,38	5,25	39,38	061200-THPT Nguyễn Thượng
166	THCS Đỗ Đăng Tuyển	NGUYỄN DUY	HOÀNG	16/09/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	K	T	K	T	18,0		4,50	3,75	4,25	39,25	060591-THPT Thanh Khê
167	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	VÕ PHƯƠNG	LINH	12/05/2007	Hà Tĩnh	G	T	G	T	G	T	G	T	20,0		3,25	1,75	5,50	39,25	060982-THPT Thanh Khê
168	THCS Nguyễn Đình Chiểu	LÊ THỊ MINH	PHƯƠNG	12/08/2007	Đà Nẵng	B	T	B	T	K	T	B	T	15,0		4,50	5,25	5,00	39,25	061536-THCS Nguyễn Đình Chiểu
169	THCS Nguyễn Thị Định	NGUYỄN HOÀNG THẢO	CHÂU	12/12/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	B	T	B	T	16,0		4,25	3,25	5,75	39,25	060203-THPT Thái Phiên
170	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm (LC)	PHẠM NGUYỄN TÙNG	LUÂN	13/11/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	K	T	K	T	17,0		4,00	7,13	3,50	39,13	061028-THPT Nguyễn Thượng
171	THCS Nguyễn Lương Bằng	NGÔ MINH	KHÔI	01/12/2007	Đà Nẵng	B	T	K	T	B	T	B	T	15,0		5,00	5,63	4,25	39,13	060884-THPT Thanh Khê
172	THCS Ngô Thì Nhậm	NGUYỄN ĐOÀN TƯỜNG	VY	15/08/2007	Đà Nẵng	K	T	K	T	G	T	K	T	18,5		3,50	6,13	3,75	39,13	062353-THCS Huỳnh Thúc Kháng
173	THCS Ngô Thì Nhậm	NGUYỄN THỊ THANH	BÌNH	21/06/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	K	T	B	T	16,0		5,00	3,13	5,00	39,13	060181-THPT Thái Phiên
174	THCS Lê Hồng Phong	TRẦN HOÀNG	OANH	17/12/2007	Đà Nẵng	K	T	B	T	B	T	K	T	16,0		3,00	6,50	5,25	39,00	061464-THPT Nguyễn Thượng
175	THCS Ngô Thì Nhậm	PHẠM NGỌC BẢO	AN	28/11/2007	Đà Nẵng	K	T	G	T	G	T	K	T	19,0		5,50	2,50	3,25	39,00	060015-THPT Thái Phiên

Danh sách theo nguyện vọng 2 có 175 thí sinh đủ điểm chuẩn.